TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CƯM'GAR** **TỈNH ĐẮKLẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2024/HS-ST
Ngày: 29/11/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯM'GAR

Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Ngọc Thắng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Duy Thanh và ông Trương Minh Mẫn

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thái Hoàng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư Mgar, tỉnh Đăk Lăk

Đại diện VKSND huyện CưM'gar tham gia phiên Tòa: Bà Trần Thị Mỹ C - Kiểm sát viên

Ngày 29/11/2024 tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh ĐăkLăk, xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số 66/2024/HSST ngày 12 tháng 11 năm 2024. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 66/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 11 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Thanh N**. Tên gọi khác: không;

Sinh năm: 1978, tại tỉnh Tiền Giang;

Nơi ĐKHKTT: Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang

Chỗ ở hiện nay: Buôn T, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lăk

Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Thành T (đã chết) và con bà Lê Thị H (đã chết); Bị cáo có vợ là Nguyễn Thị M, sinh năm 1977 và 03 người con; hiện vợ và các con đang sinh sống tại Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại:

Bà Nguyễn Thị Xuân B (đã chết) - Đại diện gia đình bị hại ông Nguyễn Quốc T1, sinh năm 1991 - là con đẻ của bà Nguyễn Thị Xuân B (có mặt)

Trú tại: Tổ dân phố H, TT Q, huyện C, tỉnh Đăk Lăk

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

+ Bà Trương Thị N1; sinh năm: 1967 (có mặt)

Trú tai: Thôn T, xã Q, huyện C, tỉnh Đắk Lăk

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và các diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào chiều ngày 17/6/2024, Nguyễn Thanh N (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số: 63C- 203.13 (xe của Nguyễn Thanh N), lưu

thông từ thành phố B đến buôn T, xã E, huyện C. Đến khoảng 17 giờ 15 phút cùng ngày, khi N điều khiển xe ô tô biển số: 63C- 203.13 đến đoạn đường H, thuộc tổ dân phố H, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk theo hướng từ thị trấn Q đi xã E, lúc này bà Trương Thị N1 điều khiển xe mô tô biển số: 38Z1 – 3364 chở bà Nguyễn Thị Xuân B lưu thông cùng chiều phía trước bên phải. Bà N1 quan sát thấy xe ô tô bán tải biển số: 63C – 203.13 đang lưu thông phía trước còn cách xa nên bà N1 nói với bà B vẫy tay ra tín hiệu chuyển hướng sang trái, rồi từ từ chuyển hướng qua trái để vào đường phía bên trái theo hướng đi. Do thiếu chú ý quan sát nên khi xe ô tô đến gần thì N mới phát hiện xe mô tô biển số: 38Z1 – 3364 đang lưu thông và rẽ trái ngay trước xe ô tô bán tải biển số: 63C – 203.13. Lúc này, N không xử lý kịp nên xe ô tô biển số: 63C – 203.13 va chạm vào xe mô tô biển số: 38Z1 – 3364 do bà Trương Thị N1 điều khiển chở bà Nguyễn Thị Xuân B ngồi phía sau. Hậu quả, bà N1 và bà B bị ngã xuống đường, bà Nguyễn Thị Xuân B bị thương tích nặng được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Y Dược thành phố B, đến ngày 22/6/2024 bà B tử vong, bà N1 không bị thương tích, 02 phương tiện bị hư hỏng.

Tại biên bản dựng lại hiện trường ngày 13/7/2024 xác định: Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông tại đường H, thuộc tổ dân phố H, thị trấn Q, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, là đoạn đường hai chiều, không có dải phân cách cố định, không có biển báo hiệu giao thông đường bộ, đoạn đường thẳng được trải bê tông nhựa bằng phẳng, có mặt đường rộng 19,40m. Lấy mép đường bên trái theo hướng đi từ thị trấn E đến xã E, huyện C làm mép đường chuẩn, chọn cột điện N1 – 3, phía bên trái theo hướng đi từ thị trấn E đến xã E, huyện C làm mốc cố định, xác định: điểm va chạm cách mép đường chuẩn 10,25m, cách điểm đầu vết cày là 1,50m, cách tâm trục bánh xe phía sau của xe mô tô biển số: 38Z1 – 3364 là 10,10m, cách điểm mốc cố định là 22,80m.

Tại bản kết luận giám định tử thi số: 179/KLGĐTT-PY ngày 22/7/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y, kết luận nguyên nhân tử vong của bà Nguyễn Thị Xuân B: Chấn thương sọ não nặng/ Chấn thương bụng kín nặng/ Nhiều chấn thương, vết thương do tai nạn giao thông.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 640/KLTTCT - PY ngày 14/8/2024 của Trung tâm pháp y Sở Y, kết luận: Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của bà Trương Thị N1 là 0%.

Tại bản kết luận giám định số: 1108/KL-KTHS ngày 09/8/2024 của Phòng K Công an tỉnh Đ kết luận: Xe ô tô biển số 63C – 203.13 có số khung, số máy: không thay đổi; xe mô tô biển số 38Z1 - 3364 có số khung, số máy: không thay đổi.

Tại Bản Kết luận định giá tài sản số: 48/KL - HĐĐGTS, ngày 22/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, kết luận: 01 xe ô tô biển số: 63C – 203.13, xác định giá trị thiệt hại của tài sản là 16.200.000 đồng. 01 xe mô tô biển số: 38Z1 - 3364, xác định giá trị thiệt hại tài sản là 620.000 đồng.

Cáo trạng số 65/CT-VKS ngày 12/11/2024 Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M’gar đã truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Nhàn về tội “Vi phạm quy định về

tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a, khoản 1; điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thanh N đã khai nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Thanh N như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Đề nghị HĐXX xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N **03** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **05** năm.

Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra vụ việc, bị cáo Nguyễn Thanh N đã bồi thường cho gia đình bà Nguyễn Thị Xuân B số tiền 200.000.000đồng và được đại diện gia đình bị hại viết đơn xin bãi nại trách nhiệm hình sự, dân sự và không yêu cầu gì thêm.

Trong vụ án này, đối với bà Trương Thị N1 điều khiển xe mô tô biển số: 38Z1 – 3364 chở bà Nguyễn Thị Xuân B, trước khi chuyển hướng sang trái, bà N1 quan sát thấy xe ô tô biển số: 63C- 203.13 do N điều khiển ở khoảng cách xa nên bà N1 đã nói bà B vẫy tay ra tín hiệu để chuyển hướng rồi từ từ chuyển qua trái, đây không là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar không đề cập xử lý.

Về vật chứng vụ án:

Ngày 17/8/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe ôtô biển số: 63C – 203.13, số máy: P5AT2473742, số khung: MNCUMFF50HW746823, loại xe: Tải Pickip cabin Kép; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 63000577; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 13263030 cho ông Nguyễn Thanh N là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với 01 xe mô tô biển số: 38Z1 – 3364, số máy: RL8PD152FMH009991; số khung: RP2WCH1HY9A009991; nhãn hiệu: HUNDACPI, màu sơn: đen, bạc, đỏ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002590, biển số: 38Z1 – 3364, là tài sản của bà Trương Thị N1 nên cần trả lại cho bà Trương Thị N1 là chủ sở hữu hợp pháp. Tuy nhiên, bà Trương Thị N1 điều khiển xe mô tô khi không có giấy phép lái xe theo quy định nên cần chuyển tài liệu liên quan và xe mô tô biển số: 38Z1 – 3364 đến đội Cảnh sát giao thông Công an huyện CưM'gar để xử phạt hành chính.

Bị cáo không đối đáp tranh luận gì.

Đại diện bị hại không đối đáp tranh luận gì.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không đối đáp tranh luận gì.

Bị cáo nói lời sau cùng là đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an Huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Mgar, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục đúng quy định của bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến và khiếu nại về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như diễn biến sự việc mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư Mgar đã truy tố. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, vật chứng thu giữ, biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ khám nghiệm hiện trường và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 17 giờ 15 phút ngày 17/6/2024, Nguyễn Thanh N (chưa có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số: 63C- 203.13 lưu thông từ thành phố B đến xã E, huyện C. Khi đến đoạn đường H, thuộc tổ dân phố H, thị trấn Q, huyện C, do Nguyễn Thanh N điều khiển xe ô tô không chú ý quan sát, không giảm tốc độ nên đã va chạm vào xe mô tô biển số: 38Z1 – 3364 do bà Trương Thị N1 điều khiển chở bà Nguyễn Thị Xuân B ngồi phía sau, đang lưu thông phía trước và có tín hiệu xin đường để rẽ vào đường nhánh bên trái đường theo hướng đi. Hậu quả, bà Nguyễn Thị Xuân B bị tử vong.

[3] Hành vi gây ra tai nạn là do lỗi của bị cáo, bị cáo đã cẩu thả khi tham gia giao thông, không tuân thủ các quy định về điều kiển phương tiện giao thông đường bộ, không nhường đường khi tham gia giao thông. Hành vi của bị cáo không những xâm hại trực tiếp đến tính mạng của người khác mà còn ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội và đã đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" được quy định tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.
Tại điểm a khoản 1 và điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 quy định:

"1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người

……

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định"

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Tình tiết tăng nặng: bị cáo Nguyễn Thanh N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Tình tiết giảm nhẹ: Sau khi xảy ra tai nạn, Nguyễn Thanh N đã xin lỗi, thăm hỏi gia đình bà Nguyễn Thị Xuân B và bồi thường số tiền là 200.000.000đồng; Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Người đại diện gia đình bà Nguyễn Thị Xuân B làm đơn xin bãi nại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo **03** năm tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách **05** năm. Hội đồng xét xử xét thấy Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N là phù hợp. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội do lỗi vô ý; bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng nên Hội đồng xét xử xét thấy không cần bắt bị cáo phải chấp hành hình phạt tù, bị cáo vẫn có khả năng cải tạo và việc hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện người bị hại. Nguyễn Thanh N đã bồi thường số tiền là 200.000.000đồng cho đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị Xuân B. Gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự.

[7] Trong vụ án này, đối với bà Trương Thị N1 điều khiển xe mô tô biển số: 38Z1 – 3364 chở bà Nguyễn Thị Xuân B, trước khi chuyển hướng sang trái, bà N1 quan sát thấy xe ô tô biển số: 63C- 203.13 do N điều khiển ở khoảng cách xa nên bà N1 đã nói bà B vẫy tay ra tín hiệu để chuyển hướng rồi từ từ chuyển qua trái, đây không là nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar không đề cập xử lý.

[8] Về vật chứng vụ án:

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe ôtô biển số: 63C – 203.13, số máy: P5AT2473742, số khung: MNCUMFF50HW746823, loại xe: Tải Pickip cabin Kép; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số: 63000577; 01 giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường phương tiện giao thông đường bộ; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm tự nguyện xe ô tô số 13263030 cho ông Nguyễn Thanh N là chủ sở hữu hợp pháp.

Đối với việc bà Trương Thị N1 điều khiển mô tô biển số: 38Z1 – 3364 khi không có giấy phép lái xe theo quy định, vi phạm vào điểm a khoản 5 Điều 21, Nghị định số 100/2019/NĐ - CP ngày 30/12/2019, được sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị định số 123/2021/NĐ - CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ, quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ, đường sắt. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C chuyển xe mô tô theo hồ sơ, tài liệu

liên quan đến Đội Cảnh sát giao thông Công an huyện C để xử phạt hành chính đối với bà Trương Thị N1.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thanh N phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"

Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh N **03** (ba) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **05** (năm) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 29/11/2024).

Giao bị cáo Nguyễn Thanh N cho Ủy ban nhân dân xã E, huyện C, tỉnh Đăk Lăk nơi bị cáo cư trú để giám sát và giáo dục.

Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ vào các Điều 584, 585, 586, 591 Bộ luật dân sự

Ghi nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa bị cáo và đại diện người bị hại. Nguyễn Thanh N đã bồi thường số tiền là 200.000.000đồng cho đại diện gia đình bị hại bà Nguyễn Thị Xuân B. Gia đình bị hại không yêu cầu gì thêm về phần trách nhiệm dân sự.

3. Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar chuyển 01 xe mô tô biển số: 38Z1 – 3364, số máy: RL8PD152FMH009991; số khung: RP2WCH1HY9A009991; nhãn hiệu: HUNDACPI, màu sơn: đen, bạc, đỏ; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô số 002590, biển số: 38Z1 – 3364, là tài sản của bà Trương Thị N1 đến đội Cảnh sát giao thông Công an huyện C để xử phạt hành chính.

3. Về án phí sơ thẩm: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Thanh N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi gửi: **T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- TAND tỉnh Đăk Lăk;
- Huyện Ủy;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- Vụ giám đốc kiểm tra I – TANDTC;
- Công an huyện; Sở tư pháp;
- THA hình sự; THA dân sự;
- Bị cáo; đại diện bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Ngọc T2